TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC HÒA** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 188/2024/HS-ST
Ngày: 29-11-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thùy Trang.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Lê Thị Xuân Đào- Giáo viên hưu trí

2/ Ông La Văn Việt- Cán bộ hưu trí

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lệ Quân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Hiếu Trung - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 22 và ngày 29 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hoà, tỉnh Long An xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 146/2024/TLST-HS ngày 07 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 177/2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2024, đối với bị cáo:

1. Nguyễn Thị Kim Ng; tên gọi khác: Không có; giới tính: Nữ; sinh ngày: 23/5/2008; Nơi sinh: Tỉnh An Giang; Nơi cư trú: Ấp Mỹ An 1, xã Mỹ H, thành phố L, tỉnh A; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1986 (chết) và bà Nguyễn Thị Mỹ K, sinh năm 1986. Không có anh chị em ruột; Không có chồng, con. Tiền sự, tiền án: Không. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam, từ ngày 02/5/2024 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đức Hòa, tỉnh Long An *(bị cáo có mặt tại phiên tòa).*

Người đại diện hợp pháp của bị cáo N:

- Bà Lê Thị Bé, sinh năm 1950 (bà ngoại của bị cáo N) *(có mặt)*

- Bà Trần Thị Rớt, sinh năm 1959 (bà nội bị cáo N) *(có mặt)*

Cùng địa chỉ: ấp Mỹ An 1, xã Mỹ H, thành phố L, tỉnh A.

Người bào chữa chỉ định cho bị cáo N: Ông Trần Hải Đ -Là trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước *(có mặt)*

2. Dương Văn Kh; Tên gọi khác: Không có; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 09/4/2007; Nơi sinh: Tỉnh An Giang; Nơi cư trú: Ấp Mỹ Long 2, xã Mỹ H, thành phố L, tỉnh A; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Dương Văn P, sinh năm 1987 và bà Hồ Thị Nh, sinh năm 1989. Có 02 anh chị em ruột, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất 2012; Vợ, con: Không có. Tiền sự, tiền án: Không có. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam, từ ngày 02/5/2024 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đức Hòa, tỉnh Long An *(bị cáo có mặt tại phiên tòa).*

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo Kh: Ông Dương Văn P, sinh năm 1987; Địa chỉ: Ấp Mỹ Long 2, xã Mỹ H, thành phố L, tỉnh A. *(có mặt)*

- Người bào chữa chỉ định cho bị cáo Kh: Ông Nguyễn Phát Th – Là trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước *(có mặt)*

- Bị hại: Ông Lê Minh P, sinh năm 1975 *(có mặt)*

HKTT: Ấp Hòa Nam, xã L, thị xã V, tỉnh S

Nơi ở hiện tại: 1202 Tỉnh lộ 10, phường T, quận B, Thành phố H.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Ông Nguyễn Chí N, sinh năm 2003, (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 8, ấp Mỹ Hưng 2, xã Mỹ H, thành phố L, tỉnh A;

+ Bà Bùi Thị Diễm M, sinh năm 2005; (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố Khánh Hội, phường T, thị xã T, tỉnh B

+ Ông Bành Thanh T, sinh năm 1973; (vắng mặt)

Địa chỉ: Số 221/3K đường P, Phường 5, Quận 6, Thành phố H

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 29/04/2024, Dương Văn Kh và Nguyễn Thị Kim Ng đi xe buýt từ Quận 4, Thành phố H đến phòng trọ Số 9, Nhà trọ biển hiệu Th thuộc ấp Bình Tiền 1, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An do Nguyễn Chí N, sinh năm 2003, nơi cư trú: Tổ 8, ấp Mỹ Hưng 2, xã Mỹ H, thành phố L, tỉnh A (bạn Kh) đang thuê ở cùng bạn tên Bùi Thị Diễm M, sinh năm 2005, nơi cư trú: Khu phố Khánh Hội, phường T, thị xã T, tỉnh B, sau đó Kh và Ng ở lại đây.

Đến khoảng 18 giờ ngày 01/05/2024, tại phòng trọ số 9 Nhà trọ biển hiệu Th thuộc ấp Bình Tiền 1, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, Ng rủ Kh đi đến Thành phố Hồ Chí Minh tìm việc làm với Ng, Kh nói "tiền đâu mà đi", sau đó Ng nói với Kh "có tiền đi, khuya nay tao với mày đi kiếm ông xe ôm nào già kêu chở vô đường số 9, mày ngồi giữa tao ngồi sau khi nào ông xe ôm dừng xe lại tao khiều mày thì mày lấy dao đâm ổng còn tao lấy áo trùm đánh ổng để lấy tiền", Kh đồng ý. Đến khoảng 11 giờ 40 phút cùng ngày, Ng và Kh đi bộ từ phòng trọ số 9 ra cổng Khu công nghiệp Tân Đức thuộc ấp Bình Tiền 1, xã Đức Hòa Hạ,

huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, khi đi Kh mang theo 01 ba lô, Ng lấy 01 con dao cán bằng nhựa lưỡi bằng kim loại chiều dài 16cm mũi nhọn từ phòng trọ của Nguyên bỏ vào túi quần đang mặc. Trên đường đi từ phòng trọ đến cổng Khu công nghiệp Tân Đức Ng nói với Kh là "làm một lần có tiền đi lên thành phố thôi, sống để bụng chết mang theo" Kh trả lời "biết rồi". Trong lúc đi bộ thì Ng lấy con dao bằng kim loại chiều dài 16cm mũi nhọn từ túi quần đang mặc đưa cho Kh bỏ túi quần bên phải. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 02/5/2024, Kh và Ng đi đến cổng Khu công nghiệp Tân Đức thì nhìn thấy Lê Minh Ph (hành nghề chạy xe Grab) đang ngồi trên xe mô tô loại Wave màu đỏ, biển số 54K1-5293. Lúc này, Kh và Ng tiếp cận và thuê Ph điều khiển xe mô tô chở Kh và Ng vào đường số 9 thuộc Khu công nghiệp Tân Đức với giá 30.000 đồng, Ph đồng ý rồi điều khiển xe mô tô chở Kh ngồi giữa, Ng ngồi phía sau đi đến đầu đường số 9 thì Ng kêu Ph dừng lại, tại đây có trụ đèn sáng nên Ng tiếp tục kêu Ph điều khiển xe mô tô chở vào cuối đường số 9 sẽ trả thêm tiền. Sau khi đi hết đường số 9 thì đến cây cầu Ng nói không phải chỗ này và Ng tiếp tục kêu Ph điều khiển xe mô tô chở quay lại cổng Khu công nghiệp Tân Đức. Lúc này, Ng yêu cầu Ph điều khiển xe mô tô chở vào lại đường số 9 để tìm đường vào nhà trọ, trong lúc Ph đang điều khiển xe mô tô quay lại đầu đường số 9 thì Ng kêu Ph chạy vào đoạn giữa đường số 9 khuất ánh sáng để Ng đi vệ sinh. Lúc này, Ng nói nhỏ với Kh là "Ng đi vệ sinh xong thì Kh lấy dao đâm Ph để cướp tài sản", Kh đồng ý. Khi đến giữa đường số 9 Ng yêu cầu dừng xe để đi vệ sinh, Ph dừng xe mô tô để Ng vào chỗ khuất cách nơi đậu xe khoảng 5m đi vệ sinh, Kh xuống xe mô tô đứng đối diện Ph. Khoảng 02 phút sau, khi Ng đi vệ sinh ra thì Kh lấy cây dao cán bằng nhựa lưỡi bằng kim loại dài 16cm mũi nhọn trong túi quần bên phải cầm trên tay phải đâm 01 cái trúng vào hông sườn phải của Ph, do phản xạ nên Ph tránh được truy hô "cướp, cướp", Ng và Kh thực hiện hành vi cướp không được nên bỏ hung khí lại hiện trường chạy tẩu thoát, Ng chạy được khoảng 20m bị Ph bắt giữ. Riêng, Kh chạy thoát về phòng trọ của Nguyên. Đến 15 giờ 00 cùng ngày, Kh bị Công an huyện Đức Hòa, tỉnh Long An bắt giữ.

Vật chứng tạm giữ gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave RS, màu đỏ đen bạc, số khung Y-504180, số máy E-0511311 biển số 54K1-5293; 01 cán bằng nhựa dài 09cm.

Tại Kết luận định giá tài sản số 41/KL-HĐĐGTS ngày 06/5/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave RS, màu đỏ đen bạc, số khung Y-504180, số máy E-0511311 biển số 54K1-5293 trị giá 3.800.000 đồng.

Tại Kết luận giám định độ tuổi trên người sống số 4769/KLGĐĐT-C09B ngày 09/8/2024 của Phân viện khoa học Kỹ thuật hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Qua quá trình giám định, kết quả cận lâm sàng, xác định tại thời điểm giám định (tháng 7 năm 2024) Dương Văn Kh có độ tuổi từ 17 năm đến 17 năm 06 tháng.

Tại bản cáo trạng số 146/CT-VKSĐH ngày 30 tháng 9 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hoà, tỉnh Long An truy tố bị cáo Nguyễn Thị Kim

Ng và bị cáo Dương Văn Kh về tội "cướp tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa,

Các bị cáo Nguyễn Thị Kim Ng và Dương Văn Kh thừa nhận các bị cáo cướp tài sản và hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa truy tố. Các bị cáo không có khiếu nại đối với kết luận định giá. Các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Bị hại ông Lê Minh Ph trình bày: Ông đã nhận số tiền khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại tổn thất về tinh thần của gia đình bị cáo Kh với số tiền là 10.000.000 đồng và gia đình bị cáo N số tiền là 8.000.000 đồng. Do các bị cáo còn nhỏ chưa nhận thức được hành vi của mình, ông cũng không bị thương tích gì nên ông xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa vẫn giữ y quan điểm như Cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật, đồng thời phân tích, đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 38, 90, 91, 98, Điều 101 Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Kim Ng phạm tội "Cướp tài sản"; xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Kim Ng mức hình phạt từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 38, 90, 91, 98, Điều 101 Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Dương Văn Kh phạm tội "Cướp tài sản"; xử phạt bị cáo Dương Văn Kh mức hình phạt từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù.

- Về xử lý vật chứng:

+ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Hòa đã trả lại tài sản bị chiếm đoạt cho chủ sở hữu hợp pháp nên không đề cập xem xét.

+ Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 cán dao bằng nhựa chiều dài 09cm.

- Phần dân sự: Bị hại Lê Minh Ph đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt trong vụ án và không có yêu cầu về trách nhiệm dân sự.

Các bị cáo, người đại diện hợp pháp của các bị cáo, bị hại không tranh luận.

Người bào chữa cho bị cáo N có ý kiến tranh luận: Hành vi phạm tội của bị cáo N thực hiện bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa truy tố về tội "cướp tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan nên không tranh luận về tội danh và điều luật. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhân thân tốt, khi phạm tội là người chưa thành niên, các bị cáo cũng đã tác động gia đình bồi thường, khắc phục một phần thiệt hại cho bị hại, gia đình

bị cáo có hoàn cảnh khó khăn. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

Người bào chữa cho bị cáo Kh có ý kiến tranh luận: Hành vi phạm tội của bị cáo Kh thực hiện bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa truy tố về tội "cướp tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan nên không tranh luận về tội danh và điều luật. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhân thân tốt, khi phạm tội là người chưa thành niên, bị cáo cũng tác động gia đình bồi thường, khắc phục một phần thiệt hại cho bị hại, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị hại cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

Lời nói sau cùng của bị cáo N: Bị cáo biết hành vi của bị cáo là sai và hối hận với hành vi phạm tội của mình, đề nghị hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về với bà ngoại, bà nội.

Lời nói sau cùng của bị cáo Kh: Bị cáo biết hành vi của bị cáo là sai và hối hận với hành vi phạm tội của mình, đề nghị hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về phụ giúp ba mẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Hòa, Điều tra viên, Kiểm sát viên của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa nhưng xét thấy trong giai đoạn điều tra đã thể hiện đầy đủ lời khai và ý kiến của đương sự này nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt đương sự này theo quy định tại điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường, biên bản lời khai của bị hại, người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, qua đó đủ cơ sở xác định: Khoảng 02 giờ ngày 02/5/2024, tại đường số 9 Khu công nghiệp Tân Đức thuộc ấp Bình Tiền 1, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, Nguyễn Thị Kim Ng cùng với Dương Văn Kh sử dụng con dao cán bằng nhựa, lưỡi bằng kim loại có chiều dài 16cm đâm Lê Minh Ph (hành nghề chạy xe Grab) nhưng Ph tránh được nên không trúng để cướp tài sản là xe mô tô biển số 54K1-

5293 trị giá 3.800.000 đồng thì bị phát hiện bắt giữ được Ng. Riêng Kh chạy thoát, đến 15 giờ 00 cùng ngày, Kh bị Công an huyện Đức Hòa bắt giữ. Do đó, đủ cơ sở kết luận hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Thị Kim Ng và bị cáo Dương Văn Kh đủ yếu tố cấu thành tội "cướp tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 168 Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết định khung hình phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Kim Ng và bị cáo Dương Văn Kh sử dụng con dao cán bằng nhựa, lưỡi bằng kim loại có chiều dài 16cm làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội là thuộc trường hợp dùng vũ khí nguy hiểm nên phải chịu tình tiết định khung hình phạt theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa truy tố bị cáo theo điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật.

[5] Xét, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tới quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời ảnh hưởng tới trật tự trị an và an toàn xã hội. Hành vi cướp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng xuất phát từ động cơ tư lợi muốn có tiền tiêu xài một cách dễ dàng mà không muốn bỏ công sức lao động nên các bị cáo đã cố ý phạm tội. Các bị cáo thực hiện hành vi một cách táo bạo, liều lĩnh, dùng hung khí nguy hiểm, chứng tỏ ý thức xem thường pháp luật của các bị cáo vì vậy phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc mới tương xứng với hành vi phạm tội, cách ly khỏi xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[6] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố các các bị cáo Nguyễn Thị Kim Ng, Dương Văn Kh thành khẩn khai báo hành vi phạm tội, có tác động gia đình bồi thường thiệt hại tổn thất về tinh thần cho bị hại Lê Minh Ph với số tiền 18.000.000 đồng đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, tại phiên tòa bị hại ông Lê Minh Phung xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, các bị cáo đều có hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Về hình phạt: Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội rất nghiêm trọng có khung hình phạt từ 07 năm đến 15 năm tù. Tuy nhiên, bị cáo N phạm tội khi chưa thành niên (mới 15 tuổi 11 tháng 06 ngày) và bị cáo Kh phạm tội khi chưa thành niên (có độ tuổi theo giám định từ 17 tuổi đến 17 tuổi 06 tháng), nên áp dụng nguyên tắc xử lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội được quy định tại Điều 91 Bộ luật Hình sự và Điều 101 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên áp dụng hình phạt đối với các bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng theo quy định tại Điều 54 Bộ luật Hình sự, để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo là nặng nên Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt thấp hơn mức đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên Tòa.

[8] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo là người phạm tội dưới 18 tuổi nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo theo quy định tại Khoản 6 Điều 168 Bộ luật Hình sự.

[9] Về xử lý vật chứng:

[9.1] Đối với các tài sản mà bị cáo muốn chiếm đoạt, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Hòa đã trả lại cho các chủ sở hữu là phù hợp nên đề nghị không xem xét.

[9.2] Tịch thu tiêu hủy 01 cán dao bằng nhựa dài 09cm do Chi cục Thị hành án dân sự huyện Đức Hòa đang quản lý theo Quyết định chuyển vật chứng số 102/QĐ-VKSĐH và biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 141-01/10/2024 cùng ngày 01/10/2024.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Lê Minh Ph đã nhận lại tài sản, đã được gia đình các bị cáo bồi thường thiệt hại tổn thất về tinh thần với số tiền là 18.000.000 đồng và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Đối với Nguyễn Chí Ng và Bùi Thị Diễm M không biết việc Kh và Ng bàn bạc và có hành vi cướp tài sản nên không căn cứ xử lý.

[12] Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thị Kim Ng và bị cáo Dương Văn Kh phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị Kim Ng và Dương Văn Kh phạm tội "Cướp tài sản".

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 và Điều 50, Điều 54, Điều 58, Điều 90, Điều 91 và khoản 2 Điều 101 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Kim Ng 04 (bốn) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/5/2024.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 và Điều 50, Điều 54, Điều 58, Điều 90, Điều 91 và khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Dương Văn Kh 05 (năm) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/5/2024.

2. Áp dụng khoản 1, 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Thị Kim Ng và bị cáo Dương Văn Kh 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (29/11/2024) để đảm bảo cho việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Tịch thu tiêu hủy: 01 cán bằng nhựa dài 09 cm do Chi cục Thị hành án dân sự huyện Đức Hòa đang quản lý theo Quyết định chuyển vật chứng số 102/QĐ-VKSĐH và biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 141-01/10/2024 cùng ngày 01/10/2024.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Thị Kim Ng và bị cáo Dương Văn Kh mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo, bị hại có mặt được quyền kháng cáo xét xử phúc thẩm trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- Công an huyện Đức Hòa;
- Chi cục THADS huyện Đức Hòa;
- Cơ quan THAHS huyện Đức Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Long An;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu hồ sơ; VP./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Thùy Trang

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**